

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-PT  
Ngày 03-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa;

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Văn Quý;

Ông Trần Thanh Phong.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Học - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 484/2020/TLPT-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Long H do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 614/2020/HS-ST, ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

*Bị cáo bị kháng nghị:*

**Huỳnh Long H**, sinh năm 1966, tại Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: 42B, tổ 20, khu phố 5B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1935 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, bị cáo có 02 con sinh các năm 1999 và 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo quyết định số 697/QĐCĐKNCT ngày 17-11-2020 của Hội đồng xét xử sơ thẩm; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Long H:* Bà Đàm Thị Thu P, sinh năm 1986; Luật sư thuộc Công ty luật TNHH MTV L, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai; có mặt.

*Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại là anh Phạm Gia H, anh Phạm Văn C (đã chết); người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hoàng Thị G và ông Phạm Văn H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 04-02-2020, Huỳnh Long H có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 60S5-4395 dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup> lưu thông trên đường Hoàng Văn Bôn theo hướng từ huyện Vĩnh Cửu đi Quốc lộ 1A.

Khi đến đoạn đường thuộc khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, H điều khiển xe mô tô biển số 60S5-4395 vượt xe ô tô tải ben (không rõ biển số và người điều khiển) đang lưu thông cùng chiều phía trước. Do vượt xe không đảm bảo an toàn và lấn sang chiều đường bên trái nên H đã để phần đầu xe mô tô 60S5-4395 tông trực diện vào phần đầu xe mô tô biển số 60B1-036.11 do anh Phạm Gia H (sinh ngày 27-9-2003, ngụ tại: ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai) điều khiển chở anh Phạm Văn C (sinh ngày 18-3-2005, ngụ tại: ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai – em trai của anh H ngồi sau) đang lưu thông trên phần đường ngược lại gây tai nạn. Hậu quả: Anh C bị thương nặng dẫn đến tử vong, anh H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 62%.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 04-02-2020 và Biên bản dựng lại hiện trường ngày 10-3-2020 của Công an thành phố Biên Hòa, đã xác định (tất cả các dấu vết, kích thước đều được thu thập và đo vào lề đường bên phải theo hướng Quốc lộ 1A đi huyện Vĩnh Cửu) như sau:

+ (01) là xe mô tô biển số 60B1-036.11 nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe 01 quay về lề trái và hơi chệch về hướng huyện Vĩnh Cửu, đuôi xe quay về hướng ngược lại. Trục bánh trước của xe 01 cách lề phải là 02m20 và cách trụ đèn số 63 (làm mốc) là 07m40. Trục bánh sau xe 01 cách lề phải là 01m20.

+ (02) là vị trí xe mô tô 60S5-4395 nằm ngã nghiêng bên trái đầu quay về lề trái và hơi chệch về hướng quốc lộ 1A, đuôi xe quay về hướng ngược lại. Trục bánh trước của xe 02 cách lề phải là 01m85 và cách trục bánh trước của xe 01 là 01m15. Trục bánh sau của xe 02 cách lề phải là 0m90.

+ (03) là vị trí vết máu nạn nhân trên mặt đường đo từ tâm vết (03) đến lề phải là 01m60 và đến tâm trục bánh trước của xe 02 là 0m20.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 075/TT/2020 ngày 18-3-2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của

anh Phạm Văn C (sinh năm 2005) do: Đa chấn thương hậu quả của tai nạn giao thông:

- Chấn thương sọ não gây dập xuất huyết não vùng trán trái, xuất huyết dưới nhện vùng liềm đại não, thái dương trái, não thất IV, bể quanh cuống não và bể trên yên. Phù não nặng (P)>(T). Xóa nhòe các rãnh não và bể não. Đường giữa lệch nhẹ sang trái. Vỡ khuyết xương bản sọ trán trái. Vỡ lún phức tạp xương sọ trán hai bên (T)>(P). Gãy cánh lớn xương bướm hai bên.

- Chấn thương ngực gây tổn thương kính mờ vùng mặt trước thùy trên phổi hai bên – diện sau xương ức, gãy dập phổi.

- Kết hợp chấn thương mặt gây gãy các thành xoang hàm hai bên, cung gò má, thành ngoài ổ mắt trái. Gãy xương mũi, xương sàng. Tụ dịch máu đa xoang cạnh mũi.

- Nồng độ cồn trong máu: 0.0 mmol/l.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0758/TT/2020 ngày 19-5-2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận anh Phạm Gia H bị thương tích như sau:

- Tổn thương não vùng trán phải kích thước 05x1,2cm (Áp dụng Chương 1, mục III.2). Tỷ lệ: 30%

- Tổn thương nứt sọ trán trái dài 3,9cm, diện não đồ không có ổ tổn thương tương ứng (Áp dụng Chương 1, mục I.2.2). Tỷ lệ: 15%

- Tổn thương máu tụ ngoài màng cứng vùng trán phải đã điều trị hiện không còn máu tụ (Áp dụng Chương 1, mục III phần ghi chú). Tỷ lệ: 05%

- Tổn thương cho tụ máu dọc liềm não (tụ máu dưới màng cứng) điều trị ổn hiện không còn ổ máu tụ (Áp dụng Chương 1, mục III phần ghi chú). Tỷ lệ: 08%

- Tổn thương gãy đầu dưới xương quay phải can tốt (Áp dụng Chương 7, mục IV.7.1). Tỷ lệ: 08%

- Tổn thương gãy mỏm trụ phải không ảnh hưởng vận động khớp cổ tay (Áp dụng Chương 7, mục IV.12). Tỷ lệ: 08%

- Tổn thương gãy mỏm vẹt (mỏm vẹt xương trụ phải) (Áp dụng Chương 7, mục I phần nguyên tắc chung). Tỷ lệ: 02%

- Tổn thương trật khớp khuỷu phải đã điều trị khỏi (Áp dụng Chương 7, mục IV.4.1). Tỷ lệ: 04%

- Sẹo mô 1/3 dưới mặt trong cẳng tay phải kích thước 6,3x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo gồi trái kích thước 02x1,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo gồi trái kích thước 1,5x0,8cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo gồi phải (1/3 dưới đùi phải đến gồi phải) kích thước 9,5x0,4cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

Kết luận: Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Gia H, sinh năm 2003 áp dụng theo phương pháp công tại thông tư là: 62% (Sáu mươi hai phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số 454/KLGĐ-PC54 ngày 07-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định:

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước tại các chi tiết phía trước bên phải: ốp nhựa đầu xe, kính chiếu hậu, cụm đèn trước, ốp mặt nạ, yếm chắn gió, vè chắn bùn bánh trước; cong vênh biến dạng phuộc trước niềng bánh cùng cần đạp thắng chân của xe mô tô biển số: 60S5-4395 hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết tương ứng bên phải của xe mô tô biển số: 60B1-036.11 khi hai xe va chạm trong trạng thái ngược chiều lưu thông.

- Cụm dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên trái: khung kính chiếu hậu, đầu tay cầm lái cùng đầu khung gác chân trước của xe mô tô biển số: 60S5-4395 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Quá trình điều tra: Huỳnh Long H đã bồi thường chi phí mai táng và chi phí điều trị thương tích cho đại diện hợp pháp của anh Phạm Gia H và Phạm Văn C số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của các bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả: Xe mô tô biển số 60B1-036.11, xe mô tô biển số 60S5-4395 cho chủ sở hữu.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 614/2020/HS-ST, ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã quyết định:*

Tuyên bị cáo Huỳnh Long H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Long H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa ban hành quyết định kháng nghị phúc thẩm số 10299/QĐ-VKSBH, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 614/2020/HS-ST ngày 17-11-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng chuyển từ hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo sang hình phạt tù đối với bị cáo Huỳnh Long H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; với lý do: Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

*- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa:*

Nguyên nhân xảy ra vụ án lỗi phần lớn là do bị cáo nhưng về phía người bị hại cũng có lỗi điều khiển xe ở tốc độ cao, không đủ điều kiện lái xe, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Mặt khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo luật định, bị cáo đang điều trị bệnh, gia đình người bị hại nhiều lần làm đơn xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo tuổi cao. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo như Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa theo hướng chuyển từ hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo sang hình phạt tù đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Long H khai nhận hành vi phạm tội đúng như mô tả tại bản án sơ thẩm, cụ thể: Vào khoảng 11 giờ 40 ngày 04-02-2020, tại đoạn đường Hoàng Văn Bôn thuộc Khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Long H có giấy phép lái xe hợp lệ, có hành

vi điều khiển xe mô tô biển số 60S5-4395 vượt xe ô tô tải ben phía trước cùng chiều (không rõ biển số và người điều khiển) nhưng không đảm bảo an toàn, lấn sang chiều đường bên trái và để phần đầu xe mô tô do H điều khiển tông trực diện vào phần đầu xe mô tô biển số 60B1-036.11 do anh Phạm Gia H điều khiển chở anh Phạm Văn C (em trai của H ngồi sau) đang lưu thông trên phần đường ngược lại gây tai nạn. Hậu quả: Anh C bị thương nặng dẫn đến tử vong, anh H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 62%.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Huỳnh Long H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển số 60S5-4395 tham gia giao thông nhưng không thực hiện đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn, hậu quả làm một người chết và gây thương tích cho một người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 62%, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, nguyên nhân gây ra vụ tai nạn là do lỗi chủ quan của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại đã làm đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hiện đang bị bệnh, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử bị cáo mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đưa ra các chứng cứ thể hiện đang bị bệnh, phải điều trị, cuộc sống đang khó khăn, xin được tạo cơ hội tại ngoại để có điều kiện chữa bệnh, nhưng như đã nhận định trên không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.



[4] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 614/2020/HS-ST, ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Long H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

2. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Thị Huỳnh Hoa**